

Số: /TTr-STNMT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc ban hành Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 ban hành Quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường;*

*Thực hiện văn bản số ...../UBND-KT ngày .../.../2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.*

*Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, cụ thể như sau:*

#### **I. SỰ CẦN THIẾT HÀNH VĂN BẢN**

Hàng năm, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cơ quan quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện công tác quản lý, duy trì, vận hành, nâng cấp và phát triển hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh với các nội dung: Duy trì, vận hành phần cứng hệ thống công nghệ thông tin; Duy trì vận hành các phần mềm của hệ thống; Duy trì vận hành phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường; Xây dựng, nâng cấp và phát triển các phần mềm hỗ trợ việc quản lý khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường. Song song đó là công tác kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường.

Để giúp các cơ quan đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2016 dựa trên cơ sở căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường. Đơn giá trên được áp dụng cho việc xây dựng, phát triển, nâng cấp các phần

mềm và tạo lập cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Bên cạnh đó, để có cơ sở kiểm tra, nghiệm thu các sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin của ngành tài nguyên và môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2017 trên cơ sở căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế kỹ thuật kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ban hành quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; đồng thời bãi bỏ Mục 6 Phần I, Chương II Phần II và Chương II Phần III của Thông tư số 26/2014/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2014; Chương II Phần II Thông tư số 17/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đây cũng chính là các nội dung quy định quy trình và định mức áp dụng để xây dựng các đơn giá được ban hành tại các Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2016 và Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Đồng Nai

Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về quy trình và định mức kinh tế kỹ thuật của các nội dung Duy trì, vận hành phần cứng hệ thống công nghệ thông tin; Duy trì vận hành các phần mềm của hệ thống; Duy trì vận hành phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường; Xây dựng, nâng cấp và phát triển các phần mềm hỗ trợ việc quản lý khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; quy trình và định mức kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm của các nội dung nêu trên.

Quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT có sự thay đổi so với quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BTNMT và Thông tư số 17/2016/TT-BTNMT. Sự thay đổi này ảnh hưởng đến các nội dung và yếu tố cấu thành các đơn giá đã được ban hành tại các Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 và Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Để công tác quản lý, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ổn định, xuyên suốt và đúng quy định; các phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài

nguyên và môi trường được xây dựng, phát triển và nâng cấp nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu quản lý nhà nước phát sinh từ thực tế và sâu sát với yêu cầu thực tiễn tại địa phương. Đồng thời cần phải kiểm tra, giám sát chặt chẽ và nghiệm thu các sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin của ngành tài nguyên và môi trường nhằm góp phần quản lý việc đầu tư, sử dụng vốn có hiệu quả cho các dự án ứng dụng CNTT có sử dụng ngân sách của Nhà nước.

Vì vậy, cần thiết phải tiến hành triển khai xây dựng “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” gồm có:

- Đơn giá xây dựng phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.
- Đơn giá duy trì, vận hành phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.
- Đơn giá duy trì, vận hành hệ thống phần cứng công nghệ thông tin.
- Đơn giá duy trì, vận hành phần mềm hệ thống.
- Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.
- Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành phần mềm và cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.
- Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành hệ thống phần cứng công nghệ thông tin.
- Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành phần mềm hệ thống;

Do đó, công tác xây dựng và ban hành “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” là thực sự cần thiết và hữu ích trong giai đoạn hiện nay đối với các cơ quan quản lý nhà nước nói chung cũng như các cơ quan nhà nước đang quản lý thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường nói riêng.

## **II. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Nhằm giúp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có cơ sở xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm để thực hiện các công việc về duy trì, vận hành hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường; xây dựng, phát triển và nâng cấp các phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Là căn cứ lập dự toán kinh phí, kiểm tra, nghiệm thu và thanh quyết toán các nhiệm vụ, dự án có liên quan đến công tác về thực hiện các công việc về duy trì, vận hành hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường; xây dựng, phát triển và nâng cấp các phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài

nguyên và môi trường; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Để thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai đã xây dựng dự thảo đơn giá và thực hiện theo trình tự như sau:

1. Xây dựng dự thảo Đơn giá và lấy ý kiến góp ý nội bộ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai tại văn bản số 121/TTCNTT-HCTH ngày 23/3/2021.

2. Hoàn thiện dự thảo đơn giá theo các ý kiến góp ý và tiếp tục lấy ý kiến góp ý dự thảo đối của các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh tại văn bản số 2937/STNMT-TTCNTT ngày 26/4/2021.

3. Công khai lấy ý kiến của người dân đối với dự thảo Đơn giá thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai tại văn bản số 2938/STNMT-TTCNTT ngày 26/4/2021.

4. Hoàn thiện dự thảo đơn giá theo các ý kiến góp ý của các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh tại báo cáo số ...../BC-STNMT ngày ..../6/2021 và lấy ý kiến thẩm định dự thảo phương án giá gửi Sở Tài chính tại văn bản số ...../STNMT-TTCNTT ngày ..../6/2021 và đã được Sở Tài chính thẩm định tại văn bản số ...../STC- GCS ngày ..../6/2021.

5. Tiếp tục lấy ý kiến thẩm định dự thảo phương án giá gửi Sở Tư pháp tại văn bản số ...../STNMT-TTCNTT ngày ..../6/2021 đã được Sở Tư pháp thẩm định tại văn bản số ...../STP-XDKTVB ngày ..../..../2021.

Đến nay, tất cả các ý kiến góp ý, đề nghị chỉnh sửa của các Sở ngành và UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, của các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đều đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện tại dự thảo Đơn giá.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

#### **1. Bố cục**

Dự thảo Quyết định ban hành “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” gồm có 04 (bốn) điều, cụ thể:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

2. Đối tượng áp dụng
3. Các đơn giá ban hành kèm theo Quyết định

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Điều 4. Những đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện.

## **2. Nội dung cơ bản**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Đơn giá về xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường các cấp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các công việc về duy trì, vận hành hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường; xây dựng, phát triển và nâng cấp các phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

3. Các đơn giá ban hành kèm theo Quyết định cụ thể:

a) Đơn giá xây dựng phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.

b) Đơn giá duy trì, vận hành phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.

c) Đơn giá duy trì, vận hành hệ thống phần cứng công nghệ thông tin.

d) Đơn giá duy trì, vận hành phần mềm hệ thống.

e) Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm phần mềm hỗ trợ việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.

f) Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành phần mềm và cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.

g) Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành hệ thống phần cứng công nghệ thông tin.

h) Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm duy trì vận hành phần mềm hệ thống.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện đơn giá; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính theo dõi, quản lý giá, giá dịch vụ theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa và các đơn vị có liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Bãi bỏ Chương II: Đơn giá xây dựng ứng dụng phần mềm hỗ trợ việc quản lý khai thác cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường của Đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Bãi bỏ Chương II: Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu phần mềm ứng dụng tài nguyên và môi trường của Đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Đơn giá kiểm tra nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Chánh Văn Phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị, các tổ chức, các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã dự thảo Quyết định ban hành “Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, phê duyệt.

*Đính kèm:*

- *Dự thảo Quyết định ban hành Đơn giá.*
- *Bản thuyết minh Phương án xây dựng Đơn giá.*
- *Báo cáo số .....BC-STNMT ngày .../.../2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tiếp thu giải trình các ý kiến góp ý của các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh đối với dự thảo Đơn giá.*

- *Văn bản số ...../UBND-VP ngày .../.../2021 của văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai về việc kết quả đăng tải dự thảo Đơn giá trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.*

- *Văn bản số...../STC- GCS ngày .../.../2021 của Sở Tài chính về việc thẩm định Đơn giá.*

- Báo cáo số...../BC-STP ngày .../.../2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định Đơn giá.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
  - Giám đốc, các P. Giám đốc Sở;
  - Lưu: VT, TTCNTT (5b).
- E\Ngan\DongiaTT14\TTr

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thường**